

CÔNG TY CỔ PHẦN VINDEB
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VINDEB

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINDEB JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VINDEB., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107973322

3. Ngày thành lập: 22/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1B, Ngõ 414, Đường Láng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
2.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
3.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
4.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
5.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
6.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
7.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
8.	Quảng cáo	7310
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
10.	Phá dỡ	4311
11.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
12.	Lắp đặt hệ thống điện - Chi tiết: Thi công, lắp đặt các trạm điện, biến thế điện thế đến 500KV; Thi công, lắp đặt các công trình điện nước, điện tử, tin học, công trình viễn thông, điện nhẹ dân dụng, điện công nghiệp. Duy tu bảo dưỡng bảo trì hệ thống điện thấp sáng công trình.	4321
13.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
16.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313

17.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
18.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
19.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
20.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
21.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Bán lẻ các sản phẩm từ nhựa; Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ.	4773
22.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
23.	Cho thuê xe có động cơ	7710
24.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
25.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá - Chi tiết: Đại lý, mua bán, ký gửi hàng hóa; Môi giới, xúc tiến thương mại	4610
27.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Chi tiết: Kinh doanh máy móc, thiết bị phục vụ ngành y tế	4659
29.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
30.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
31.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
32.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
33.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
35.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
36.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ - Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ; Duy tu bảo trì công trình xây dựng.	4210
37.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
38.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
39.	Xây dựng công trình công ích	4220
40.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
41.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
42.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
43.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
44.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
45.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711

46.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
47.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
48.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (không gồm loại hình vui chơi giải trí bị cấm, bị hạn chế kinh doanh)	9329
49.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
50.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THÀNH CÔNG	Số 8/27 Tạ Quang Bửu, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	6.000.000.000	20,000	C2659999	
			Tổng số	60.000	6.000.000.000	20,000		
2	BÙI VĂN LONG	Tổ 12, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	210.000	21.000.000.000	70,000	011098753	
			Tổng số	210.000	21.000.000.000	70,000		
3	CẦN XUÂN TRẮNG	P709-B14, TT Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	3.000.000.000	10,000	001075004839	
			Tổng số	30.000	3.000.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI VĂN LONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/05/1964

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 011098753

Ngày cấp: 03/10/2005

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 12, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 1B, ngõ 414, đường Láng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội